

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30 tháng 3 năm 2022.

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà: Võ Chi Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đàm Kiến Dân.

2. Bà Bùi Thu Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Trinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2021/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Nhật Th**, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: HT, xã BĐ, thị xã GC, Tiền Giang.

Bị đơn: **Võ Thị Tuyết Nh**, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Địa chỉ cư trú: HT, xã BĐ, thị xã GC, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại Biên bản ghi lời khai của anh Nguyễn Nhật Th là nguyên đơn trình bày:*

Anh và chị Nh được Ủy ban nhân dân xã Bình Đông cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2017. Thời gian chung sống cả hai luôn phát sinh mâu thuẫn, cự cãi và ly thân hơn 01 năm. Nay tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Nh. Anh chị không có con chung, không có nợ và tài sản chung.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 27 luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân; các điều 21, 22, 26, 35, 46, 48, 49, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 73, 92, 96, 97, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân

sự thì Tòa án và đương sự tuân theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị chấp nhận yêu cầu của anh Th được ly hôn với chị Nh; về án phí áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH thì anh Thanh chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Th ly hôn với chị Nh là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nh đã được Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tài liệu, chứng cứ và hòa giải 02 lần; Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 21 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[2.] Về nội dung:

1. Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Th và chị Nh là tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã Bình Đông, thị xã Gò Công cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2017 là hợp pháp. Thời gian chung sống anh Th cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do không hợp tính, thường xuyên cự cãi dẫn đến ly thân 01 năm; chị Nh được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án đề có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của anh Th nhưng chị không phản đối, nên yêu cầu khởi kiện của anh Th là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Th chịu. Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 92, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Nhật Th:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhật Th được ly hôn với chị Võ Thị Tuyết Nh.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Nhật Th chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh Nguyễn Nhật Th đã tạm ứng án phí tại biên lai số 0006593 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, anh Nguyễn Nhật Th đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Án tuyên và kết thúc cùng ngày.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TXGC;
- Chi cục thi hành án dân sự TXGC;
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Đông, TXGC.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VÕ CHI LAN

